

Số: **01/2021/QĐST-DS**

Kế Sách, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Việt.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Ông Lâm Thanh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2021/TLST-VDS ngày 14 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 17/2021/QĐST-VDS ngày 15 tháng 01 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông T. Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. *(vắng mặt, có đề nghị giải quyết vắng mặt)*

2. Bà L. Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. *(vắng mặt, có đề nghị giải quyết vắng mặt)*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà D. Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo nội dung đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 31/12/2020, người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông T và bà L trình bày: Ông T, bà L chung sống với nhau có 01 người con là bà D, sinh năm 1975 hiện đang sống cùng với ông T, bà L. Tuy nhiên, khi được 19 tuổi thì bà D bị bệnh tâm thần phân liệt, không nhận thức được

hành vi của cá nhân. Vì vậy, ông T, bà L đã chăm sóc và nuôi dưỡng bà D từ khi bà D bị bệnh cho đến nay. Hiện nay, bà D không nhận thức được gì, chỉ sống và sinh hoạt theo bản năng của một người bị bệnh tâm thần phân liệt, đã có Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 328/2020/KLGĐYC ngày 10/12/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần X kết luận bà D có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Ông T, bà L là cha mẹ ruột của bà D, ngoài ra bà D không có cha mẹ nuôi và cũng không có chồng, con. Hiện nay, bà D không có năng lực để thể hiện ý chí của mình trong vấn đề Tòa án xem xét, quyết định tuyên bố bà D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; chỉ định người giám hộ cho bà D; xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ cho bà D...

Nay ông T, bà L yêu cầu Tòa án giải quyết: *Tuyên bố bà D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông T, bà L là người giám hộ cho bà D, xác định quyền, nghĩa vụ của ông T, bà L với tư cách là người giám hộ cho bà D theo quy định của pháp luật; Lý do, mục đích, căn cứ của việc yêu cầu là để bổ sung thủ tục, giấy tờ về đất đai của gia đình.*

Tại phiên họp sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tổ tụng dân sự của Thẩm phán, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự tại giai đoạn sơ thẩm kể từ khi Tòa án thụ lý việc dân sự cho đến thời điểm tại phiên họp sơ thẩm. Về nội dung việc dân sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Tân, bà L; tuyên bố bà D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông T, bà L là người giám hộ cho bà D, xác định quyền, nghĩa vụ của ông T, bà L với tư cách là người giám hộ cho bà D theo quy định của pháp luật. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng nhận định:

[1] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, ông T và bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố bà D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông T, bà L là người giám hộ cho bà D, xác định quyền, nghĩa vụ của ông T, bà L với tư cách là người giám hộ cho bà D theo quy định của pháp luật. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng thụ lý việc dân sự, xác định quan hệ pháp luật yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Ông T và bà L là người có quyền, lợi ích liên quan nên có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; bà D là

người bị yêu cầu tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và có địa chỉ cư trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Tại phiên họp sơ thẩm, ông T và bà L là người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia phiên họp nhưng vắng mặt, có đề nghị giải quyết vắng mặt; bà D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia phiên họp nhưng vắng mặt; việc vắng mặt ông T, bà L và bà D không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng căn cứ các khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

[4] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã có cơ sở khẳng định: Bà D là con ruột của ông T và bà L. Khi được sinh ra và lớn lên thì tình trạng sức khỏe của bà D ban đầu vẫn bình thường, nhưng kể từ thời điểm năm 19 tuổi thì bà D bắt đầu có các vấn đề về tâm thần kinh, thuộc đối tượng bị khuyết tật tâm thần phân liệt mức độ nặng, có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Do bị bệnh nên khả năng nhận thức của bà D bị hạn chế, thường không có khả năng nhận thức và thể hiện được ý chí của mình. Từ đó, ông T và bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố bà D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ cho bà D, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật. Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 328/2020/KLGĐYC ngày 10/12/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần X đối với bà D, xác định: + *Về y học: Hiện tại, đang sự có bệnh lý tâm thần: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, giai đoạn bệnh thuyên giảm (F20.3 - ICD10); + Về năng lực: Hiện tại, đang sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.* Biên bản xác minh ngày 15/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đối với bà D, xác định qua xem xét thực tế thì hiện nay tình trạng của bà D đúng như lời trình bày của ông T và bà L cũng như kết luận giám định pháp y tâm thần. Như vậy, bà D là người đã thành niên (sinh năm 1975) nhưng do tình trạng thể chất hoặc tinh thần (bị khuyết tật tâm thần phân liệt) mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự, theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan (ông T và bà L) và trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần (của Trung tâm pháp y tâm thần X) thì việc tuyên bố bà D là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ cho bà D, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về việc chỉ định người giám hộ cho bà D: Hiện nay, bà D không có chồng, con; tại thời điểm bà D có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thì bà D không có văn bản lựa chọn người giám hộ cho mình; tại thời điểm Tòa án thụ lý, giải quyết việc dân sự bà D cũng không có khả năng nhận thức và thể hiện được ý chí của mình trong vấn đề

chỉ định người giám hộ; ông T và bà L là cha, mẹ ruột của bà D và có đủ điều kiện làm người giám hộ cho bà D. Do đó, căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 3 Điều 53, khoản 4 Điều 54, khoản 2 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015 Tòa án chỉ định ông T và bà L làm người giám hộ cho bà D; ông T và bà L có nghĩa vụ và quyền của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58, khoản 1 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[6] Sau khi có quyết định tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì việc thay đổi người giám hộ, chuyển giao giám hộ, chấm dứt việc giám hộ được thực hiện theo quy định tại các Điều 60, 61, 62, 63 Bộ luật Dân sự năm 2015. Đồng thời, khi không còn căn cứ tuyên bố bà D có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì bà D hoặc người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 27, Điều 379 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[7] Từ những phân tích nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng quyết định chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông T và bà L.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tại phiên họp sơ thẩm là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[9] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông T và bà L phải cùng chịu là 300.000đồng, nhưng do ông T và bà L là người cao tuổi và có đơn yêu cầu miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nên ông T và bà L được miễn nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, các khoản 2, 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 23, Điều 46, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 3 Điều 53, khoản 4 Điều 54, khoản 2 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông T và bà L.

Tuyên bố bà D, sinh năm 1975, có địa chỉ cư trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông T và bà L làm người giám hộ cho bà D. Ông T và bà L có nghĩa vụ và quyền của người giám hộ đối với bà D theo quy định tại Điều 57, Điều 58, khoản 1 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi có quyết định tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì việc thay đổi người giám hộ, chuyển giao giám hộ, chấm dứt việc giám hộ được thực hiện theo quy định tại các Điều 60, 61, 62, 63 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Khi không còn căn cứ tuyên bố bà D có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì bà D hoặc người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 27, Điều 379 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông T và bà L được miễn nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự: Ông T, bà L và bà D không có mặt tại phiên họp sơ thẩm có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (03)
- VKSND huyện Kế Sách (01);
- Chi cục THADS huyện Kế Sách (01);
- UBND xã B (01);
- TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVDS - VP (02).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Quốc Việt